

Commentary on Chapter XIV

(Underlining, Bolding and Highlighting, MDR)

pp 142-150

CHAPTER XIV

THE ADMINISTRATION OF THE OATH

The Work of the Lodge during Initiation.

We now come to the most solemn part of the initiation ceremony.

CHƯƠNG 14 THỰC HIỆN TUYÊN THỆ

Công việc của Huyền giai trong cuộc Điểm đạo.

Bây giờ chúng ta bàn đến phần trang nghiêm nhất của lễ điểm đạo.

1. Until this time the candidate has been the recipient of that which has transpired and, to a degree, passive. Subsequent stages will demand of him interactivity.

1. Cho đến thời điểm này, ứng viên là người nhận những gì đã xảy ra, và ở một mức độ nào đó, thụ động. Các giai đoạn tiếp theo sẽ yêu cầu y tương tác.

This ceremony, from one point of view, **divides itself into three parts:—**

Theo một quan điểm thì cuộc lễ này **tự phân chia thành ba phần:**

2. The number *three* (as it structures the initiation process) should be noted. A number of threefold sequences will emerge throughout this instruction.

3. We seem to speaking of the ceremony of initiation in general, and not of that phase (now to be studied) called the Administration of the Oath.

2. Cần lưu ý số *ba* (vì nó cấu kết nên quá trình điểm đạo). Một số trình tự tam phân sẽ xuất hiện trong suốt hướng dẫn này.

3. Dường như chúng ta đang nói đến nghi lễ điểm đạo nói chung, chứ không nói về giai đoạn đó (bây giờ sẽ được nghiên cứu) được gọi là Thủ tục Tuyên thệ.

First. That in which the initiate is concerned and in which he realises his own august Self, the Presence, and sees the vision and the plan.

Thứ nhất: Phần liên quan đến điểm đạo đầu, trong đó y nhận thức được Đại ngã uy nghiêm của chính y, là Sự Hiện Diện (Chân Thần), và thấy được linh ảnh và Thiên Cơ.

4. Note the word “august” and its connection to the sign Leo and to the Self.

5. As the initiate becomes aware of the Self (which, inherently, is the Presence) he is also enabled to see the vision and the plan. The implication is that the more we know and understand the Self we are, the more we will understand what that Self is ordained to do through its expression in the three worlds.

4. Lưu ý từ “uy nghiêm” và mối liên hệ của nó với dấu hiệu Sư tử và với Chân ngã.

5. Khi điểm đạo đầu nhận thức được Chân ngã (vốn dĩ là Sự hiện diện), y cũng có khả năng nhìn thấy tầm nhìn và kế hoạch. Hàm ý là chúng ta càng hiểu biết và hiểu rõ về Chân ngã của chúng ta, chúng ta sẽ càng hiểu được những gì mà Chân ngã được quy định để làm thông qua sự thể hiện của nó trong tam giới.

Second. That in which the Initiator is concerned, in which He wields the Rod of Fire, and effects certain specific results in the body of the applicant.

Thứ nhì: Phần liên quan đến Đấng Điểm Đạo, trong đó Ngài vận dụng Hỏa Quyền trượng, và tạo ra một số kết quả rõ rệt trong cơ thể của ứng viên.

6. The previous chapter dealt with this process.

7. We note that the “Rod of Power” is called the “Rod of Fire”—an apt name for the “Rod of Initiation”.

8. By the “body of the applicant” we do not mean only the *physical* body. The vehicles found on the eighteen lower sub-planes and even the causal body can signify the “body of the applicant”.

6. Chương trước đã đề cập đến quá trình này.

7. Chúng ta lưu ý rằng “Quyền Lực Trượng” được gọi là “Hỏa Quyền Trượng” —một tên thích hợp cho “Quyền Trượng Điểm đạo”.

8. Với cụm từ “cơ thể của ứng viên”, chúng ta không chỉ muốn nói đến cơ thể *vật lý*, mà các vận cụ được tìm thấy trên mười tám cõi phụ thấp hơn, và thậm chí thể nguyên nhân, có thể biểu thị “cơ thể của ứng viên”.

Third. That in which certain words and formulas are committed to the initiate by the Hierophant, and which he carries away within his consciousness in order the better to carry out that portion of the plan which concerns himself.

Thứ ba: Đấng Điểm Đạo truyền một số linh từ và công thức cho điểm đạo đồ gìn giữ trong tâm thức để thực hiện tốt hơn phần việc trong Thiên Cơ có liên quan đến y.

9. The ceremony of initiation is an empowerment in every respect. The initiate functions with enhanced power through the agency of the words and formulas committed to him.

10. Naturally his responsibility is greatly increased by this impartation..

9. Lễ điểm đạo là sự trao quyền về mọi mặt. Điểm đạo đồ hoạt động với quyền lực được nâng cao thông qua các linh từ và các công thức ban cho y.

10. Đương nhiên trách nhiệm của y cũng tăng lên rất nhiều bởi sự truyền đạt này.

During the whole procedure the Lodge of Masters, **congregated without the Triangle of force,** has been occupied with a three-fold work, Their aim being **to produce certain results in the consciousness of the initiate and thus to aid the Hierophant in His strenuous endeavour.**

Trong suốt cuộc lễ, Huyền giai các Chân sư, **tu họp ở bên ngoài Tam giác lực,** bận rộn với một công việc gồm ba phần này. Mục tiêu của các

Ngài là tạo ra một số kết quả trong tâm thức của điểm đạo đồ, và như thế trợ giúp Đấng Điểm Đạo trong cố gắng tích cực của Ngài.

11. We are learning something about the geometrical configuration in which the ceremony of initiation proceeds: it is called the "Triangle of Force". It can be assumed that the Lodge of Masters is gathered into triangular formation.

12. The work of the Hierophant is strenuous and His labors profit from the assistance from the assembled Lodge. We may not have suspected this.

13. Let us note that the work of the Hierophant is "strenuous"; the initiation ceremony can be understood as a 'labour of love' even for so exalted a Being.

11. Chúng ta đang tìm hiểu điều gì đó về cấu hình hình học mà nghi lễ điểm đạo tiến hành: nó được gọi là "Tam giác lực". Có thể giả định rằng Huyền giai các Chân sư được tập hợp thành đội hình tam giác.

12. Công việc của Đấng Điểm đạo rất vất vả, và công việc của Ngài đạt hiệu quả từ sự trợ giúp của Huyền giai đã được tập hợp. Chúng ta có thể đã không nghi ngờ điều này.

13. Chúng ta hãy lưu ý rằng công việc của Đấng Điểm đạo là "vất vả"; nghi lễ điểm đạo có thể được hiểu như là một 'công việc của tình thương', ngay cả đối với một Đấng cao quý đến vậy.

It must be remembered that under the law of economy wherever there is an application or a transmission of force from one force centre to another there is a consequent diminution in the centre of withdrawal.

Chúng ta nên nhớ rằng theo luật tiết kiệm, khi nào có một sự áp dụng hay một sự truyền chuyển lực từ một trung tâm lực này đến một trung tâm lực khác, thì do đó có một sự giảm thiểu ở trung tâm triệt thoái.

14. While this is true, that which is given in alignment with the 'Good Law' is replenished. The symbol of the "cup that runneth over" suggests this.

15. It may be that the act of transmission executed by the Hierophant is, in a way, an act of sacrifice.

14. Mặc dù nó đúng, nhưng hành động được đưa ra trong sự chình hợp với 'Luật Thiện lành' sẽ được bổ sung. Biểu tượng của “chiếc cốc chảy tràn” gợi ý điều này.

15. Có thể là hành động truyền chuyển này được thực hiện bởi Đấng Điểm đạo, theo một cách nào đó, là một hành động hy sinh.

This is the basis of the set times and seasons in connection with the initiation ceremony. The sun [Page 143] is the source of all energy and power, and the work of the Initiator is facilitated when **advantage is taken of favourable solar conditions.**

Đây là căn bản để ấn định thời gian thuận tiện cho cuộc lễ điểm đạo. Mặt trời [143] là cội nguồn của mọi năng lượng và sức mạnh, và công việc của Đấng Điểm Đạo được dễ dàng hơn khi **lợi dụng được các điều kiện thuận tiện từ mặt trời.**

16. The factors of diminution and replenishment must be carefully considered by the Hierophant. All proceeds in accordance with occult science.

17. There are clearly times when replenishment is more available as well as (presumably) the energies which are to be transmitted to the candidate.

16. Các yếu tố giảm thiểu và bổ sung phải được xem xét cẩn thận bởi Đấng Điểm đạo. Tất cả được tiến hành phù hợp với khoa học huyền linh.

17. Rõ ràng có những thời điểm mà sự bổ sung có thể nhiều hơn thì có lẽ những năng lượng này sẽ được truyền cho ứng viên.

18. We should realize initiation to be a *solar* process. The Hierophant is to be considered a representative of the Sun (actually of the Solar Logos). This is literally true in the case of Sanat Kumara, and the Christ (as a seventh degree initiate) also has His most definite solar connection.

19. The period surrounding the full moon may be considered a period when favorable solar conditions prevail.

18. Chúng ta nên nhận ra việc điểm đạo là một quá trình *thái dương*. Đấng Điểm đạo được coi là đại diện của Mặt trời (thực ra là Thái dương Thượng đế). Điều này đúng theo nghĩa đen trong trường hợp của Đức

Sanat Kumara, và Đức Christ (với tư cách là điểm đạo đồ cấp độ thứ bảy) cũng có mối liên kết rõ ràng nhất của Ngài ở cấp thái dương.

19. Khoảng thời gian xung quanh trăng tròn có thể được coi là thời kỳ mà các điều kiện Thái dương thuận lợi chiếm ưu thế.

The times and seasons are ascertained through esoteric solar and cosmic astrology; this being based, of course, on the correct figures, the true mathematical conception, and a real knowledge of the basic facts concerning the planets and the solar system.

Những thời điểm thích hợp được xác định nhờ khoa chiêm tinh nội môn cấp thái dương và vũ trụ; việc này dĩ nhiên là dựa trên những con số chính xác, quan niệm toán học đích thực, và một kiến thức thực tiễn về những sự kiện cơ bản liên quan đến các hành tinh và thái dương hệ.

20. When we (as students of the Ageless Wisdom) study esoteric astrology we are not yet studying “esoteric solar and cosmic astrology” which, we can judge, are subjects far beyond what we can comprehend.

21. The Hierophant must have:

1. The correct figures
2. The true mathematical conception
3. A real knowledge of the basic facts concerning the planets and the solar system

20 Khi chúng ta (với tư cách là những môn sinh của Minh triết thiêng liêng) nghiên cứu chiêm tinh học bí truyền, chúng ta vẫn chưa nghiên cứu “chiêm tinh bí truyền cấp vũ trụ và thái dương” mà chúng ta có thể đánh giá là những môn học vượt xa những gì chúng ta có thể hiểu được.

21. Đấng Điểm đạo phải có:

1. Các số liệu chính xác
2. Quan niệm toán học đích thực
3. Kiến thức thực tiễn về các sự kiện cơ bản liên quan đến các hành tinh và Thái dương hệ

22. The Science of Initiation (for all the glamour that surrounds it) is an *exact* science. Were it not, there would be grave danger for everyone concerned.

23. For the time being we know of certain more obvious cycles; we must prove that we are capable of working with them in an effective and serviceable manner before we will be granted access to more accurate and detailed information.

22. Khoa học về Điểm đạo (với mọi ảo cảm bao quanh nó) là một khoa học *chính xác*. Nếu không, sẽ có nguy hiểm nghiêm trọng cho mọi người liên quan.

23. Hiện tại, chúng ta biết về một số chu kỳ rõ ràng hơn; chúng ta phải chứng minh rằng chúng ta có khả năng làm việc với chúng một cách hiệu quả và có thể phụng sự được trước khi chúng ta được cấp quyền truy cập vào thông tin chi tiết và chính xác hơn.

The horoscope of the initiate is also invariably cast so as to check the time for an individual initiation, and **only when the individual signs blend and coincide with the ceremonial chart by which the Initiator is guided, is it possible to perform the ceremony.** This is the reason why sometimes initiation has to be postponed to a later life, even when the initiate has done the necessary work.

Cũng phải lập lá số chiêm tinh của điểm đạo đồ để xem xét ngày giờ cho một cuộc điểm đạo cá nhân, và **chỉ khi nào các cung hoàng đạo của cá nhân đó phù hợp và trùng hợp với biểu đồ nghi lễ dùng làm tài liệu hướng dẫn cho Đấng Điểm Đạo, thì bấy giờ mới có thể hành lễ.** Đây là lý do tại sao đôi khi phải dời cuộc điểm đạo đến một kiếp sau, cho dù điểm đạo đồ đã thực hiện công tác cần thiết.

24. This is an important piece of information.

25. Even if the initiate does not know his exact time of birth, the true facts are known by those who are responsible for the initiation ceremony.

26. Note that DK is speaking of “signs” and not of planets. It seems that there are certain *signs* in the initiate’s chart (perhaps the Rising-sign and the Sun-sign) which must blend harmoniously with the “ceremonial chart” (which, obviously, must also be cast).

24. Đây là một phần thông tin quan trọng.

25. Ngay cả khi điểm đạo đồ không biết chính xác thời gian sinh của mình, thì những người có trách nhiệm trong buổi lễ điểm đạo sẽ biết trên thực tế.

26. Lưu ý rằng Chân sư DK đang nói về "các dấu hiệu" chứ không phải các hành tinh. Có vẻ như có *một số dấu hiệu* nhất định trong biểu đồ của điểm đạo đồ (có lẽ là dấu hiệu cung Mộc và dấu hiệu Mặt trời) phải kết hợp hài hòa với "biểu đồ nghi lễ" (hiển nhiên, cũng phải được lấy).

27. Occult law determines when initiation may be performed. Such times will have certain astrological characteristics and cannot be adapted to individual requirements. There is either an acceptable 'fit' between the individual's chart and the astrology of the times designated for ceremonies, or there is not.

28. We see that it is not enough for the initiate to be ready for initiation; the astrological conditions must be correct.

27. Luật huyền linh xác định thời điểm cuộc điểm đạo có thể được thực hiện. Những thời điểm như vậy sẽ có những đặc điểm chiêm tinh nhất định và không thể điều chỉnh theo yêu cầu của từng cá nhân. Có thể có một sự 'phù hợp' có thể chấp nhận được giữa biểu đồ của cá nhân và chiêm tinh của các thời điểm được chỉ định cho các buổi lễ, hoặc có thể không.

28. Chúng ta thấy rằng chỉ cần điểm đạo đồ sẵn sàng là chưa đủ; các điều kiện chiêm tinh phải đúng đắn.

29. It may be that every full moon period presents a ceremonial opportunity and not only the full moon periods of the Three Major Festivals.

30. In our approach to the possibility of initiation, we see that patience is required. The process cannot be rushed nor can it be forced is "the times are out of joint".

29. Có thể là mỗi kỳ trăng tròn là một cơ hội nghi lễ, và không chỉ có các kỳ trăng tròn của Ba Lễ hội Chính.

30. Trong cách tiếp cận của chúng ta về khả năng điểm đạo, chúng ta thấy rằng cần phải có sự kiên nhẫn. Quá trình không thể vội vàng và cũng không thể ép buộc vì "thời điểm không có lợi".

The threefold work of the Lodge during the ceremony may be described as follows: —

Có thể mô tả công việc gồm ba phần của Huyền giai trong suốt cuộc lễ như sau: —

31. We are dealing with phase three of the overall initiation ceremony. This phase is divided into three stages.

32. We remember that this work is done in support of the Hierophant.

33. Those of us who are working exoterically with ceremony should remember that the leader of the ceremony needs the consecrated support of his or her co-workers.

31. Chúng ta đang đề cập đến giai đoạn ba của buổi lễ điểm đạo tổng thể. Giai đoạn này được chia thành ba bước.

32. Chúng ta nhớ rằng công việc này được thực hiện để hỗ trợ Đấng Điểm đạo.

33. Ai trong chúng ta, những người đang làm việc về mặt ngoại môn với nghi lễ, nên nhớ rằng người lãnh đạo buổi lễ cần sự hỗ trợ tận tình của đồng nghiệp của vị đó.

First: The chanting of certain mantrams sets loose energy from a particular planetary centre.

Thứ nhất: Xướng lên một số câu thần chú để giải phóng năng lượng từ một trung tâm hành tinh nhất định.

34. Mantrams release energy. We can see that these mantrams are in the custody of the assembled Lodge and that they know what they are doing and when to do it.

35. The planetary centre to be invoked is designated at each initiation and is specific to that initiation.

34. Các thần chú giải phóng năng lượng. Chúng ta có thể thấy rằng những thần chú này đang được quản lý bởi Huyền giai đã được tập hợp và các Ngài biết các Ngài đang làm gì, và khi nào thì làm.

35. Trung tâm hành tinh nơi thỉnh nguyện được chỉ định tại mỗi lần điểm đạo và cụ thể cho lần điểm đạo đó.

It must be remembered here that every planetary scheme is a centre in the body of a Solar Logos, and embodies a peculiar type of energy or force. According to the energy desired at a particular initiation, so it is transferred, via the sun, from that planetary centre to the initiate. The procedure is as follows: —

Ở đây, chúng ta nên nhớ rằng mỗi hệ hành tinh là một trung tâm trong cơ thể của Đức Thái Dương Thượng Đế, và thể hiện một loại năng lượng hay mãnh lực đặc biệt. Tùy theo loại năng lượng cần cho một cuộc điểm đạo nhất định mà năng lượng này được chuyển từ trung tâm hành tinh đó đến điểm đạo đồ, qua mặt trời, với tiến trình như sau: —

36. As initiation is essentially a *solar* process, the energy needed for a particular initiation must necessarily involve the sun, the source for the solar system of all energies (material and spiritual).

37. We could wonder why the energy must originate in the planetary source of the desired energy rather than in the sun.

36. Vì điểm đạo về cơ bản là một quá trình *thái dương*, năng lượng cần thiết cho một cuộc điểm đạo cụ thể nhất thiết phải liên quan đến mặt trời, nguồn cung cấp tất cả năng lượng (vật chất và tinh thần) cho Thái dương hệ.

37. Chúng ta có thể tự hỏi tại sao năng lượng này phải bắt nguồn từ năng lượng mong muốn của hành tinh hơn là từ mặt trời.

38. It would behoove us to understand the particular type of ray force needed at each initiation and, therefore, the particular planet or planets that might be involved in the transmission:

1. First initiation: seventh ray force via Uranus
2. Second initiation: sixth ray force via Mars and Neptune
3. Third initiation: fifth ray force via Venus, principally
4. Fourth initiation: fourth ray force via Mercury and perhaps Vulcan
5. Fifth initiation: first ray force via Pluto and Vulcan

38. Nó sẽ giúp chúng ta hiểu được loại mãnh lực một cung cụ thể cần thiết tại mỗi lần điểm đạo và do đó, hành tinh cụ thể hoặc các hành tinh có thể tham gia vào quá trình truyền chuyển:

1. Điểm đạo lần đầu tiên: mãnh lực cung bảy qua Sao Thiên Vương
2. Điểm đạo lần thứ hai: mãnh lực cung sáu qua sao Hỏa và sao Hải Vương
3. Điểm đạo lần thứ ba: mãnh lực cung năm về cơ bản qua Sao Kim
4. Điểm đạo lần thứ tư: mãnh lực cung bốn qua sao Thủy và có lẽ là Vulcan
5. Điểm đạo lần thứ năm: mãnh lực cung một thông qua Sao Diêm Vương và Vulcan

39. Other ray energies contribute to the fulfillment of each initiatory process.

40. Still other energies of an astrological nature are also involved at each of these initiations. This is an intricate study.

41. As we study the mode of transmission of the necessary initiatory energy, we will see how specific is the path to be taken.

39. Các năng lượng cung khác góp phần vào việc hoàn thành mỗi quá trình điểm đạo.

40. Vẫn còn những năng lượng khác có bản chất chiêm tinh cũng tham gia vào mỗi lần điểm đạo này. Đây là một nghiên cứu phức tạp.

41. Khi chúng ta nghiên cứu phương thức truyền chuyển năng lượng điểm đạo cần thiết, chúng ta sẽ thấy đường Đạo cần đi cụ thể như thế nào.

a. The energy is set in motion from the planetary centre through the power of the Planetary Logos, aided by the scientific knowledge of the Lodge, and the utilisation of certain words of power.

a. Năng lượng được khởi động từ trung tâm hành tinh nhờ quyền năng của Hành Tinh Thượng Đế, với sự trợ giúp bởi kiến thức khoa học của Huyền giai, và việc sử dụng một số quyền lực từ.

42. We must decide upon the meaning of the section above as there are two distinct possibilities.

1. Either the Planetary Logos in question is the Planetary Logos of the planetary centre from which the qualitative energy necessary for the initiation must be accessed.
2. Or, the Planetary Logos in question is *our* Planetary Logos, whose power is contributed to the process of invoking the energy of the designated planetary center, just as the scientific knowledge of the Lodge is involved. This second option has much to recommend it as initiation is a *planetary* event, and even the first two initiations are called *planetary* initiations.

42. Chúng ta phải quyết định ý nghĩa của phần trên vì có hai khả năng khác nhau.

1. Hoặc Hành tinh Thượng đế được đề cập là Hành tinh Thượng đế của trung tâm hành tinh mà từ đó năng lượng cần thiết cho việc điểm đạo phải được truy cập.
2. *Hoặc* Hành tinh Thượng đế được đề cập là Hành tinh Thượng đế của chúng ta, mà quyền năng của Ngài đóng góp vào quá trình thỉnh nguyện năng lượng của trung tâm hành tinh được chỉ định, giống như kiến thức khoa học của Huyền giai có liên quan. Lựa chọn thứ hai này có nhiều điều để khuyến nghị vì việc điểm đạo là một sự kiện *hành tinh*, và thậm chí hai lần điểm đạo đầu tiên được gọi là cuộc điểm đạo *hành tinh*.

43. The Lodge in attendance at the initiation knows how to invoke the planetary centre in question. This will mean that (probably via the agency of our own Planetary Logos), the Lodge is contacting the Planetary Logos Who informs that particular planetary center.

44. The Lodge uses esoterically scientific knowledge to do this. The words of power involved must be stupendously powerful.

45. We can begin to see initiation as not only a *planetary* process but as an *inter-planetary* process.

43. Huyền giai tham dự buổi điểm đạo biết cách thỉnh nguyện trung tâm hành tinh đang được nói đến. Điều này có nghĩa là (có thể thông qua đại diện của Hành tinh Thượng đế của chính chúng ta), Huyền giai liên hệ với Hành tinh Thượng đế, vốn là Đấng phú linh trung tâm hành tinh cụ thể đó.

44. Huyền giai sử dụng kiến thức khoa học bí truyền để làm điều này. Những quyền lực từ phải có sức mạnh phi thường.

45. Chúng ta có thể bắt đầu xem việc điểu đạo không chỉ là một quá trình *hành tinh* mà còn là một quá trình *liên hành tinh*.

b. It passes thence to the sun where it mingles with pure solar energy.

b. Từ đó nó chuyển đến mặt trời và kết hợp với năng lượng thái dương thuần túy.

46. The path taken by the energies might seem unusual, for the sun is of greater potency than any planetary source, and surely all necessary potencies are already resident within the sun (or rather within the Solar Logos and His expression through the sun).

47. We do not know exactly what DK means by "pure solar energy". Perhaps it is of a pranic nature.

48. The mingling creates a fusion of *transforming* (i.e., solar) and *transfiguring* (i.e., planetary) energies (cf. EA 610, Diagram Four)

46. Đường đi của các năng lượng có vẻ không bình thường, vì mặt trời có tiềm năng lớn hơn bất kỳ nguồn hành tinh nào, và chắc chắn tất cả các năng lượng cần thiết đã nằm trong mặt trời (hay đúng hơn là trong Thái dương Thượng đế và sự biểu hiện của Ngài thông qua mặt trời).

47. Chúng ta không biết chính xác Chân sư DK hàm ý "năng lượng thái dương thuần túy". Có lẽ nó có bản chất prana.

48. Sự hòa trộn tạo ra sự hợp nhất của năng lượng *chuyển hóa* (tức là *thái dương*) và năng lượng *biến hình* (tức là hành tinh) (xem EA 610, Sơ đồ 4)

c. It is transmitted from the sun to that particular chain in our Earth scheme which corresponds numerically to the particular originating planetary scheme.

c. Nó được truyền từ mặt trời đến dãy hành tinh đặc biệt trong hệ Địa cầu chúng ta có tương ứng về số với hệ hành tinh đặc biệt phát xuất ra nó.

49. This means that the transmission of the fused and blended energies is not necessarily direct to the chain and globe on which the initiate may be taking the initiation.

50. Let us suppose that the initiate is taking the second initiation; either Mars or Neptune (as planetary centers) would be invoked by the Lodge (and perhaps both). The planetary energy would pass to the sun, mingle with pure solar energy and from thence be transmitted to the Mars and/or Neptune chains of the Earth-scheme before being transmitted to the Earth-chain and the fourth globe.

49. Điều này có nghĩa là việc truyền chuyển các năng lượng hợp nhất và hỗn hợp không nhất thiết phải trực tiếp đến dãy và bầu mà điểm đạo đồ có thể đang thực hiện việc điểm đạo.

50. Chúng ta hãy giả sử rằng điểm đạo đồ đang thực hiện cuộc điểm đạo thứ hai; hoặc sao Hỏa hoặc sao Hải Vương (như các trung tâm hành tinh) sẽ được thỉnh nguyện bởi Huyền giai (và có lẽ cả hai). Năng lượng hành tinh sẽ truyền cho mặt trời, hòa trộn với năng lượng mặt trời thuần khiết và từ đó được truyền tới dãy sao Hỏa và/hoặc dãy sao Hải Vương của hệ Địa cầu trước khi được truyền tới dãy Địa cầu và bầu thứ tư.

[Page 144]

d. From there it is transferred to the corresponding globe, and thence to the dense physical planet.

[144]

d. Từ đó, nó được chuyển đến bầu hành tinh tương ứng, rồi đến hành tinh vật chất hồng trần trọng trực.

51. It seems that in this description (assuming that we are dealing with the initiation of a human being on the planet Earth) one step is missing—namely, transmission to the fourth *chain* wherein the dense physical planet (on which we live) is to be found.

52. We would think that from the Mars and/or Neptune chain of the Earth-scheme, the energy would pass (in this instance) to the predominantly sixth ray globe of the Earth-chain and thence to the fourth globe which the Tibetan calls the “dense physical planet” even though it contains dimensions which are not at all strictly physical.

51. Dường như trong mô tả này (giả sử rằng chúng ta đang đề cập tới việc điểm đạo của một người trên hành tinh Địa cầu) thiếu một bước — cụ thể là truyền đến *dãy thứ tư* trong đó hành tinh vật chất trọng trực (mà chúng ta đang sống) được tìm thấy.

52. Chúng ta sẽ nghĩ rằng từ dãy sao Hỏa và/hoặc sao Hải Vương của hệ Địa cầu, năng lượng sẽ truyền (trong trường hợp này) đến bầu cung sáu chủ yếu của dãy Địa cầu và từ đó đến bầu thứ tư mà Chân sư Tây tạng gọi là “hành tinh vật chất trọng trực” mặc dù nó chứa các chiều kích không hoàn toàn là vật lý.

By the use of a particular mantram the Initiator then focuses the energy in His own body, using it both as a receiving and a transmitting station.

Bằng cách sử dụng một câu thần chú đặc biệt, bảy giờ Đấng Điểm Đạo hội tụ năng lượng đó trong cơ thể của chính Ngài, dùng thánh thể này làm một trạm vừa thu vừa truyền.

53. Before the energy reaches the initiate, the Initiator intervenes by focussing the transmitted energy through His own body.

54. We can see that mantrams are used in invocation (by the Lodge, and of course by the Hierophant) and also for the purpose of focussing.

53. Trước khi năng lượng đến điểm đạo đồ, Đấng Điểm đạo can thiệp bằng cách tập trung năng lượng truyền qua cơ thể của chính Ngài.

54. Chúng ta có thể thấy rằng các thần chú được sử dụng trong lời thỉnh nguyện (bởi Huyền giai, và tất nhiên bởi Đấng Điểm đạo) và cũng cho cả mục đích tập trung.

Eventually it reaches the initiate, via the Triangle and the Sponsors.

Cuối cùng, nó đến điểm đạo đồ, qua Tam giác và các vị Bảo trợ.

55. We are receiving a clear idea of the many phases through which the necessary energy passes before it reaches the initiate. For the sake of the safety of the initiate, the original energy must be stepped down considerably. What this may mean in technical terms, we do not know, but we understand the general principle involved.

56. Both the Lodge (in triangular formation) and the Sponsors on either side of the initiate, function as reducing transformers. The major responsibility for voltage reduction and adjustment lies, of course, with the Hierophant.

57. If we add the Hierophant to this picture, we have a triangle within a triangle or, at least, two triangles.

55. Chúng ta đang nhận được một ý tưởng rõ ràng về nhiều giai đoạn mà năng lượng cần thiết đi qua trước khi nó đến với điểm đạo đồ. Vì lợi ích an toàn của điểm đạo đồ, năng lượng ban đầu phải được giảm xuống đáng kể. Điều này có thể có nghĩa gì về mặt kỹ thuật, chúng ta không biết, nhưng chúng ta hiểu nguyên tắc chung liên quan.

56. Cả Huyền giai (theo hình tam giác) và các Vị Bảo trợ ở hai bên của điểm đạo đồ, đều hoạt động như các máy giảm áp. Tất nhiên, trách nhiệm chính trong việc giảm xuống và điều chỉnh điện áp thuộc về Đấng Điểm đạo.

57. Nếu chúng ta thêm Đấng Điểm đạo vào hình này, chúng ta có một tam giác nằm trong một tam giác hoặc ít nhất là hai tam giác.

It will be apparent, therefore, to the student that when the Initiator is the Lord of the World, or **the physical reflection of the Planetary Logos of our scheme**, the force comes more directly to the initiate than at the first two initiations, wherein the Bodhisattva is the Hierophant. **Only at the third initiation will the initiate be in a condition to receive direct planetary force.**

Như vậy, người môn sinh sẽ thấy rõ rằng khi Đấng Điểm Đạo là Đấng Chúa Tể Hoàn Cầu, tức là **phản ảnh hồng trần của Đức Hành Tinh Thượng Đế của hệ đĩa cầu của chúng ta**, thì mãnh lực đến với điểm đạo đồ trực tiếp hơn là ở hai cuộc điểm đạo đầu tiên, khi Đức Bò-tát là vị Chủ lễ. **Chỉ đến cuộc điểm đạo thứ ba, điểm đạo đồ mới đủ điều kiện nhận được trực tiếp mãnh lực của hành tinh.**

58. The Lord of the World (Sanat Kumara) is described in many ways, all of which are true from a given perspective. Here, instead of being described as the soul of the Planetary Logos, or as the personality of that great Being, He is described as the “physical reflection of the Planetary Logos”.

59. The first two initiations are relatively sheltered, guarded (or ‘veiled’) compared to the third and those beyond.

58. Đức Chúa tể Hoàn cầu (Sanat Kumara) được mô tả theo nhiều cách, tất cả đều đúng theo một góc nhìn nhất định. Ở đây, thay vì được mô tả là linh hồn của Hành tinh Thượng đế, hay như phạm ngã của Đấng cao cả đó, Ngài được mô tả là “sự phản chiếu vật lý của Hành tinh Thượng đế”.

59. Hai cuộc điểm đạo đầu tiên tương đối được che chở, bảo vệ (hoặc 'che đậy') so với cuộc điểm đạo thứ ba và những cuộc điểm đạo khác.

60. At the first two initiations the Bodhisattva serves as an intermediary between the Lord of the World and the initiate.

61. Although the third initiation is the first *solar* initiation, it is also the first of the initiations at which the initiate can “receive direct planetary force”.

62. Compared to the fifth initiation, the third initiation is greatly guarded, for only at the fifth initiation does the initiate see the Lord of the World “face to face”.

60. Ở hai cuộc điểm đạo đầu tiên, Đức Bồ tát đóng vai trò trung gian giữa Đức Chúa tể Hoàn cầu và điểm đạo đồ.

61. Mặc dù lần điểm đạo thứ ba là lần điểm đạo *thái dương đầu tiên*, nó cũng là lần điểm đạo đầu tiên mà điểm đạo đồ có thể “nhận trực tiếp mãnh lực hành tinh”.

62. So với lần điểm đạo thứ năm, cuộc điểm đạo thứ ba được bảo vệ rất nhiều, vì chỉ ở lần điểm đạo thứ năm, điểm đạo đồ mới nhìn thấy Đức Chúa tể Hoàn cầu “trực diện”.

Second: The concentration undertaken by the Lodge assists the initiate to realise within himself the various processes undergone.

Thứ hai: Sự tập trung do Huyền giai đảm trách giúp điểm đạo đồ nhận thức được ở nội tâm y những tiến trình khác nhau mà y đã trải qua.

63. We can see how the directed consciousness of the Lodge augments the quality and perceptiveness of the initiate’s consciousness. We must remember this when thinking about the effect of our consciousness upon another’s, or the effect of the consciousness of a group of human beings upon another human being.

64. A higher point of tension brings about the elevation of a lower point of tension.

63. Chúng ta có thể thấy tâm thức được định hướng của Huyền giai làm tăng chất lượng và khả năng cảm nhận của tâm thức điểm đạo đồ như thế nào. Chúng ta phải nhớ điều này khi nghĩ về ảnh hưởng của tâm

thức của chúng ta đối với người khác, hoặc ảnh hưởng của tâm thức của một nhóm người đối với một người khác.

64. Một điểm chú tâm cao hơn làm nâng lên điểm chú tâm thấp hơn.

This is accomplished by **working definitely on his mental body**, and thus stimulating all the atoms, through the united thought power of the Masters.

Điều này được hoàn tất bằng cách **tác động rõ rệt vào thể trí y**, để kích thích tất cả các nguyên tử, qua quyền năng tư tưởng kết hợp của các Chân sư.

65. The initiations of which we are speaking are called “major initiations of manas” (cf. TCF 336-337).

66. The first three initiations (and probably aspects of the fourth) occur on the higher mental planes within the causal body (specifically, the second sub-plane). We can see what a *mental* process, the process of initiation really is.

65. Những lần điểm đạo mà chúng ta đang nói đến được gọi là “các cuộc điểm đạo trí tuệ chính yếu” (xem TCF 336-337).

66. Ba cuộc điểm đạo đầu tiên (và có thể là các khía cạnh của cuộc điểm đạo thứ tư) xảy ra trên các cõi thượng trí bên trong thể nguyên nhân (cụ thể là cõi phụ thứ hai). Chúng ta có thể thấy quá trình điểm đạo đích thực là một quá trình *trí tuệ* như thế nào.

67. The mental body (including, it would seem, the lower mental body) of the initiate has to be keyed up. This is the responsibility of the Masters, applying their united thought power.

68. Again, what we *think* has a very definite effect on those we contact.

67. Thể trí (dường như bao gồm thể hạ trí) của điểm đạo đồ phải được nâng lên. Đây là trách nhiệm của các Chân sư, áp dụng sức mạnh tư tưởng thống nhất của các Ngài.

68. Một lần nữa, những gì chúng ta *nghĩ* có ảnh hưởng rất rõ ràng đến những người chúng ta tiếp xúc.

The work of apprehension is thus directly aided.

Do đó, y được trực tiếp trợ giúp để thấu hiểu.

69. The thought power of the initiate is reinforced and his capacity to apprehend through an enhanced point of tension augmented.

69. Sức mạnh tư tưởng của điểm đạo đồ được củng cố và khả năng nắm bắt thông qua một điểm chú tâm nâng cao cũng được tăng cường lên.

This concentration in no way resembles hypnotic suggestion, or the powerful impress of stronger minds upon the weaker.

Sự tập trung này không hề giống như ám thị thôi miên, hoặc sự áp đặt mãnh liệt của những trí tuệ mạnh mẽ đối với trí tuệ yếu hơn.

70. A useful clarification. The Members of the White Lodge do not work in this way. The powers inherent in the initiate must never be overwhelmed by outside forces.

71. The initiate-candidate (inwardly) is *already* the initiate, and that which he inherently *is* needs to be drawn forth.

70. Một sự làm rõ hữu ích. Các thành viên của Bạch Đoàn không làm việc theo cách này. Quyền hạn vốn có của điểm đạo đồ không bao giờ được lấn át bởi các thế lực bên ngoài.

71. Điểm đạo đồ-ứng viên (bên trong) *đã là* điểm đạo đồ, và cái mà y vốn có *cần* phải được rút ra.

It takes the form of a strenuous **meditation by the assembled Masters and initiates upon the realities concerned and upon the Self;**

Đó là một hình thức **tham thiền chuyên chú của tập thể các Chân sư và các điểm đạo đồ về những thực tại liên hệ và về Đại Ngã;**

72. The Masters do not *compel*. They meditate on certain realities and on the Self; thus is the thought field (to which the initiate has access during the initiation ceremony) intensified.

73. Again, we note the “strenuous” nature of initiation. The initiation ceremony is a strenuous task for the Hierophant, and here we learn, for the attending Lodge of Masters as well.

72. Chân sư không *thúc ép*. Các Ngài thiền định về những thực tại nhất định và về Chân ngã; do đó, trường tư tưởng (mà điểm đạo đồ có thể tiếp cận trong buổi lễ điểm đạo) được tăng cường.

73. Một lần nữa, chúng ta lưu ý đến bản chất "vất vả" của việc điểm đạo. Buổi lễ điểm đạo là một công việc khó khăn đối với Đấng Điểm đạo, và ở đây chúng ta được biết, đối với Huyền giai các Chân sư đang tham dự.

74. Have we noticed how often Master DK uses the word "strenuous" (as did the Buddha). There are ten references to "strenuous" on the AAB CD Rom and they are worth considering.

75. Again, the lesson to derive; by means of our meditations we can affect others potently.

74. Chúng ta có để ý rằng Chân Sư DK thường dùng từ "vất vả" (Đức Phật cũng vậy) như thế nào. Có mười tham chiếu đến "vất vả" trên AAB CD Rom và chúng đáng được xem xét.

75. Một lần nữa, bài học rút ra; bằng cách thiền định của chúng ta, chúng ta có thể ảnh hưởng đến người khác một cách mạnh mẽ.

through the force thus liberated the initiate is enabled to transfer his consciousness more easily away from the not-self to the divine essentials wherewith he is immediately concerned.

mãnh lực được giải phóng như thế giúp điểm đạo đồ có thể chuyển tâm thức y dễ dàng hơn ra khỏi phi-ngã đến những điều thiết yếu thiêng liêng mà y có liên quan trực tiếp.

76. The Lodge liberates the force necessary for the initiate to achieve the necessary transposition of consciousness.

77. We begin to see that initiation is a great act of *abstraction*; consciousness is abstracted from its usual preoccupations and focused on "divine essentials".

78. If we are to become the initiate before we are initiated (and this is a requirement), our power to focus on the divine essentials while in the midst of many distractions, must grow.

76. Huyền giai giải phóng lực cần thiết để điểm đạo đồ đạt được sự chuyển đổi tâm thức cần thiết.

77. Chúng ta bắt đầu thấy rằng điểm đạo là một hành động *trừu xuất* vĩ đại; tâm thức được rút ra khỏi những mối bận tâm thông thường của nó và tập trung vào “những điều thiết yếu thiêng liêng”.

78. Nếu chúng ta phải trở thành điểm đạo đồ trước khi chúng ta được điểm đạo (và đây là một yêu cầu), thì sức mạnh của chúng ta để tập trung vào những điều thiết yếu thiêng liêng, trong khi ở giữa rất nhiều điều phiền nhiễu, phải được tăng trưởng.

The thought power of the Masters succeeds in shutting out the vibration of the three worlds and enables the applicant literally to "leave behind him" all the past and to have that **far-seeing vision which sees the end from the beginning** and the things of time as though they were not.

Quyền năng tư tưởng của các Chân sư thành công trong việc đóng lại rung động của ba cõi thấp, và giúp cho ứng viên theo sát nghĩa là “bỏ lại phía sau y” tất cả quá khứ, và có **tầm nhìn xa trông rộng, vốn thấy được cái chung cuộc ngay từ lúc đầu**, và thấy những sự vật của thời gian như thể chúng không hiện hữu.

79. This is an amazing thought. We can see how much the past must interfere with the cognition of the “divine essentials”.

80. The process suggests a transition from lower Saturn to Jupiter (the planet of vision).

81. Jupiter is also associated with that “pure reason” or “inclusive reason” which sees the end from the beginning.

79. Đây là một tư tưởng tuyệt vời. Chúng ta có thể thấy quá khứ phải can thiệp nhiều như thế nào với nhận thức về “những điều thiết yếu thiêng liêng”.

80. Quá trình này cho thấy một sự chuyển đổi từ sao Thổ thấp hơn sang sao Mộc (hành tinh của tầm nhìn).

81. Sao Mộc cũng được liên kết với “lý trí thuần khiết” hoặc “lý trí bao hàm” vốn nhìn thấy sự kết thúc ngay từ đầu.

82. The “things of time” of course suggest lower Saturn— “Lord of Time” (the effect of which is obliterated by the Lodge of Masters which acts as the Sun). The Sun, symbolically, overpowers Saturn.

83. How many of these pre-initiatory moments do we have in our daily lives? Surely, it is necessary to be familiar with such states (even fleetingly) before one can become the initiate capable of being initiated.

84. Thus far we have discussed the mantric chanting and meditation of the Lodge of Masters. Next the factor of rhythmic action enters.

82. “Những gì của thời gian” tất nhiên gợi ý về sao Thổ thấp hơn— “Chúa tể của thời gian” (hiệu ứng của nó bị xóa bỏ bởi Huyền giai các Chân sư đóng vai trò là Mặt trời). Về mặt biểu tượng, Mặt trời áp đảo sao Thổ.

83. Chúng ta có bao nhiêu khoảnh khắc trước khi điếm đạo này trong cuộc sống hàng ngày của mình? Chắc chắn, cần phải làm quen với những trạng thái như vậy (dù chỉ thoáng qua) trước khi một người có thể trở thành điếm đạo đồ sấn khả năng được điếm đạo.

84. Cho đến nay chúng ta đã thảo luận về tụng niệm thần chú và tham thiền của Huyền giai các Chân sư. Tiếp theo là yếu tố của hành động nhịp nhàng đi vào.

Third: Through certain ceremonial rhythmic action the [Page 145] Lodge greatly assists in the work of initiation.

Thứ ba: Huyền giai trợ giúp rất nhiều cho công tác điếm [145] đạo, qua một số tác động nhịp nhàng theo nghi lễ.

85. We can see that the Lodge of Masters applies a number of powerful modalities to assist the initiate-candidate and the Hierophant.

1. The chanting of mantrams
2. Potent meditation
3. Rhythmic ceremonial action

Just as in the Wesak Festival, results in force demonstration are brought about by the use of chanted mantrams and the sacred ceremonial pacing and interweaving of the assembled crowd in the formation of geometrical figures, so in the initiation ceremony a similar procedure is followed.

85. Chúng ta có thể thấy rằng Huyền giai các Chân sư áp dụng một số phương thức mạnh mẽ để hỗ trợ ứng viên điếm đạo và Đấng Điếm đạo.

1. Tụng niệm các thần chú

2. Tham thiền mạnh mẽ
3. Hành động nghi lễ nhịp nhàng

Giống như trong cuộc Lễ Wesak, kết quả là việc thể hiện lực được tạo ra nhờ xướng lên các câu thần chú và sử dụng các bước tới lui, đan chéo của đám đông được tập hợp trong việc hình thành các hình hình học, thì cũng thế, trong cuộc lễ điểm đạo người ta cũng theo cách tiến hành tương tự.

86. We have heard the legend many times. Two factors are mentioned here:

1. Chanted mantrams
2. Sacred ceremonial pacing and the formation of geometrical figures.

87. Such geometrical formation is a kind of invocation and may be very effective in causing the necessary 'downflow'.

88. Disciples can prove this for themselves (even on a necessarily lower turn of the spiral) by gathering into certain geometrical formations and invoking subtle energies correlated to those figures.

86. Chúng ta đã nghe câu chú giải này nhiều lần. Hai yếu tố được đề cập ở đây:

1. Niệm các thần chú
2. Nhịp điệu nghi lễ thiêng liêng và sự hình thành các hình hình học.

87. Sự hình thành hình học như vậy là một kiểu thỉnh nguyện và có thể rất hiệu quả trong việc gây ra 'luồng tuôn đổ' cần thiết.

88. Các đệ tử có thể tự mình chứng minh điều này (ngay cả khi ở một vòng xoắn nhất thiết phải thấp hơn của đường xoắn ốc) bằng cách tập hợp thành những hình hình học nhất định và thỉnh nguyện những năng lượng vi tế có liên quan đến những hình đó.

The geometrical figures appropriate for the various initiations differ, and herein lies one of the safeguards of the ceremony. The initiate knows the set figure for his own initiation, but no more.

Các dạng hình học này khác nhau, thích hợp với các cuộc điểm đạo khác nhau, và đây là một trong những cách bảo vệ cho cuộc lễ. Điểm đạo đồ đồ chỉ biết được các dạng hình học dành cho cuộc lễ của chính y, mà không biết nhiều hơn.

89. The appropriate geometrical figure must correlate with the planetary center invoked and the type of planetary force released.

90. We see how the process is guarded. The initiate is allowed to know only what is pertinent to his own ceremony and no more.

91. If (before the initiation occurs) the initiate intuitively knows the figure appropriate to his initiatory process and meditates on that figure, much good can arise.

89. Hình dạng hình học thích hợp phải tương quan với trung tâm hành tinh được thỉnh nguyện và loại mãnh lực hành tinh được giải phóng.

90. Chúng ta xem quy trình được bảo vệ như thế nào. Điểm đạo đồ chỉ được phép biết những gì liên quan đến nghi lễ của mình và không được biết thêm.

91. Nếu (trước khi cuộc điểm đạo diễn ra) điểm đạo đồ một cách trực giác biết được hình dạng phù hợp với quá trình điểm đạo của mình và thiền định về hình dạng đó, thì nhiều điều tốt đẹp có thể phát sinh.

All these three aspects of the work of the Masters and initiates in Lodge assembled, occupy them **until the moment when the Rod has been applied.**

Tập hợp các Chân sư và các điểm đạo đồ của Huyền giai chú tâm vào cả ba phương diện này của công việc **cho đến khi Quyền trượng đã được áp.**

92. DK has been informing us of the procedure (undertaken by the Lodge of Masters) *prior* of the application of the Rod.

93. All these methods result in an invocation of the energies necessary to the initiation and in a necessary keying-up of the consciousness and vehicles of the initiate-candidate so that he may benefit from the application of force by the Hierophant.

92. Chân sư DK đã thông báo cho chúng ta về thủ tục (do Huyền giai các Chân sư thực hiện) *trước khi* áp dụng Quyền trượng.

93. Tất cả những phương pháp này dẫn đến việc thỉnh nguyện những năng lượng cần thiết cho việc điếm đạo và trong việc nặng tâm thức và các vận cụ của ứng viên-điếm đạo đề lên để người đó có thể hưởng lợi từ việc áp dụng mãnh lực của Đấng Điếm đạo.

Through its application the initiate has become a member of the Lodge, and the entire ceremonial then changes, prior to the taking of the oath and the revelation of the Word and Secret.

Qua việc áp Quyền trượng, điếm đạo đồ đã trở nên một thành viên của Huyền giai, và bấy giờ toàn bộ các nghi thức đều thay đổi, trước khi thực hiện tuyên thệ và sự khải thị Linh từ và Bí nhiệm.

94. This is significant. The application of the Rod makes of the initiate “a member of the Lodge”. The application, then, is the decisive act and signals *progression*.

95. Is DK speaking only of the first initiation or of the third? It would seem that any initiate *beyond* the first initiation is *already* a member of the Lodge and, therefore, need not “become” a member.

94. Điều này có ý nghĩa. Việc áp Quyền Trượng làm điếm đạo đồ trở thành "một thành viên của Huyền giai". Khi đó, việc áp này là hành động quyết định và báo hiệu *sự tiến triển*.

95. Chân sư DK chỉ nói về lần điếm đạo đầu tiên hay lần thứ ba? Dường như bất kỳ điếm đạo đồ nào *trên* lần điếm đạo đầu tiên đã là thành viên của Huyền giai và do đó, không cần phải “trở thành” thành viên.

96. Much depends upon when true Lodge membership begins. Some might say it begins only at the third initiation.

97. In any case, the Tibetan is discussing a qualitative change in the initiation ceremony from the time the Rod of Power is applied.

98. Following the application, the two processes remaining are the

1. Taking of the oath
2. The revelation of the Word and Secret.

96. Phần lớn phụ thuộc vào khi nào thành viên Huyền giai thực sẽ bắt đầu. Một số người có thể nói rằng nó chỉ bắt đầu ở lần điểm đạo thứ ba.

97. Trong mọi trường hợp, Chân sư Tây tạng đang thảo luận về sự thay đổi phẩm tính trong nghi lễ điểm đạo kể từ khi Quyền Lực Trượng được áp dụng.

98. Sau khi áp Quyền trượng, hai quy trình còn lại là

1. Thực hiện tuyên thệ
2. Sự mặc khải của Linh từ và Bí nhiệm.

The Sponsors drop back from either side of the initiate and take Their places in the ranks, whilst the three Buddhas of Activity (or Their representatives at the first two initiations) take Their stand behind the seat of office of the Hierophant.

Các vị Bảo trợ rời vị trí hai bên điểm đạo đồ và trở về hàng ngũ của mình, trong khi ba vị Hoạt Phật (hay đại diện của các Ngài ở hai cuộc điểm đạo đầu tiên) đến vị trí phía sau vị trí chức vụ của Đấng Điểm Đạo.

99. We are given a technical description of the arrangements of ceremonial personnel after the application of the Rod.

100. The Sponsors have done their work. The initiate have received (through their intermediation) the energetic support prior to the application of the Rod and the necessary protection and stabilization during that application.

99. Chúng ta được cung cấp một bản mô tả kỹ thuật về việc sắp xếp các nhân sự nghi lễ sau khi áp Quyền Trượng.

100. Các nhà bảo trợ đã hoàn thành công việc của họ. Điểm đạo đồ đã nhận được (thông qua trung gian của các vị) sự hỗ trợ năng lượng trước khi áp Quyền Trượng và sự bảo vệ và ổn định cần thiết trong quá trình áp đó.

101. Nothing has been said of the representatives of the Buddhas of Activity before this moment. Of what nature may they be? Later in the text there is the suggestion that they may be the “Three Great Lords”—the Manu, the Bodhisattva (or a Chohan substituting for Him) and the Mahachohan.

102. We are told of their proper placement in this phase of the initiation ceremony.

101. Không có điều gì được nói về các đại diện của các vị Hoạt Phật trước thời điểm này. Các Ngài thực chất có thể là ai? Sau đó, trong văn bản có gợi ý rằng các Ngài có thể là “Ba vị Trưởng Ngành” — Manu, Bồ tát (hoặc Chohan thay thế cho Ngài) và Mahachohan.

102. Chúng ta được biết về vị trí thích hợp của các Ngài trong giai đoạn này của buổi lễ điểm đạo.

103. The representatives of the three Buddhas of Activity stand behind the Bodhisattva at this point during the first two initiations.

104. The three Buddhas of Activity, Themselves, stand behind the Lord of the World at this point in the third initiation (and, it would seem, in initiations beyond the third).

105. So, after the application of the Rod of Power, there is a definite shifting of several of the ceremonial participants.

103. Các đại diện của ba vị Hoạt Phật đứng sau Đức Bồ tát vào thời điểm này trong hai cuộc điểm đạo đầu tiên.

104. Bản thân Ba vị Hoạt Phật đứng sau Chúa tể Hoàn cầu vào thời điểm này trong cuộc điểm đạo thứ ba (và dường như, trong cuộc điểm đạo trên lần thứ ba).

105. Vì vậy, sau khi áp Quyền Lực Trượng, có sự thay đổi rõ ràng của một số người tham gia nghi lễ.

The Lodge members are grouped differently, **and initiates of the same degree as the newly admitted applicant place themselves around him**, and assist in the final part of the ceremony; the remainder of the initiates and adepts stand in their various grades.

Các thành viên của Huyền giai được sắp xếp khác đi, **và các điểm đạo đồ cùng cấp bậc với ứng viên mới được thu nhận đứng chung quanh y**, và trợ giúp phần cuối của cuộc lễ; các điểm đạo đồ và các vị Chân sư khác thì đứng theo đẳng cấp.

106. There is at this point a differentiation of the Lodge members. Brothers of like degree gather around the newly made initiate. Brothers of higher degree group themselves according to rank.

107. We are not told the exact configurations in which the various grades of initiates stand.

106. Tại thời điểm này, có một sự khác biệt của các thành viên Huyền giai. Những huynh đệ có cùng cấp độ tụ tập xung quanh điểm đạo đồ mới. Huynh đệ cấp độ cao hơn tự phân nhóm theo cấp bậc.

107. Chúng ta không được cho biết cấu hình chính xác mà các cấp độ điểm đạo đồ khác nhau đứng ở đâu.

The earlier three stages of the initiation ceremony are the same for all initiations. In the final two stages those who are not of equal rank with the newly made initiate (such as first degree initiates at the initiation of a third degree member drop back to the rear of the **Hall of Initiation at Shamballa,** and a "wall of silence" is built up through mantric energy between the two groups;

Ba giai đoạn đầu của lễ điểm đạo đều giống nhau trong mọi cuộc điểm đạo. Vào hai giai đoạn cuối, những thành viên không ngang cấp với tân điểm đạo đồ (như các điểm đạo đồ cấp một ở cuộc điểm đạo cho thành viên cấp ba) lui về phía sau của **Phòng Điểm Đạo ở Shamballa,** và một “bức tường im lặng” được dựng lên giữa hai nhóm bằng năng lượng thần chú;

108. This is a fascinating point. Unlike modern exoteric initiation ceremonies in which the only persons allowed within the initiation room are those who have achieved at least the same degree as the initiate-candidate, it appears that in the hierarchical procedure, brothers of lesser degree are allowed to participate in the initiation ceremony of a brother of higher degree—at least to a point.

109. It would not seem likely that a brother of the first degree could participate in the ceremony of a brother entering the third degree, but so it is.

108. Đây là một điểm hấp dẫn. Không giống như các nghi lễ điểm đạo ngoại môn hiện đại, trong đó những người được phép vào phòng điểm đạo chỉ là những người đã đạt được ít nhất cấp độ như ứng viên điểm đạo, có vẻ như trong thủ tục thánh đoàn, những huynh đệ có trình độ

thấp hơn được phép tham gia vào buổi lễ điểm đạo của một huynh đệ có trình độ cao hơn — ít nhất cho tới một điểm nào đó.

109. Dường như không có khả năng một huynh đệ của cấp bậc một có thể tham gia vào buổi lễ của một huynh đệ vào cấp bậc ba, nhưng đúng là vậy.

110. A hint is given in the words, “Hall of Initiation at Shamballa”. Shall we say that *every* one of the major initiations of manas (the first five for instance) occurs within the “Hall of Initiation at Shamballa”?

111. Shamballa technically includes the four cosmic ethers, and yet the Hall of Initiation (for the first four initiations, at least) occurs upon the higher mental plane. This “hall” however, appears still to be included within Shamballa.

110. Một gợi ý được đưa ra trong các từ, "Phòng Điểm đạo ở Shamballa". Có phải chúng ta sẽ nói rằng *mỗi* một trong những lần điểm đạo trí tuệ chính yếu (ví dụ như năm cuộc đầu tiên) đều xảy ra trong “Phòng điểm đạo tại Shamballa”?

111. Về mặt kỹ thuật, Shamballa bao gồm bốn dĩ thái vũ trụ, nhưng Phòng Điểm đạo (ít nhất là trong bốn lần điểm đạo đầu tiên) xảy ra trên cõi thượng trí. Tuy nhiên, “Phòng” này dường như vẫn được bao gồm bên trong Shamballa.

112. The method of insulating the brothers of lower degree is of interest. It is a “wall of silence” built up through mantric energy.

113. We have often heard of the “wall of silence”, usually with a much different meaning—having a connotation of non-response. It is important to realize that mantric energy can act as a shield, preventing the perception of that which may not be lawfully perceived.

112. Phương pháp cách ly các huynh đệ cấp độ dưới được quan tâm. Đó là “bức tường im lặng” được xây dựng nhờ năng lượng thần chú.

113. Chúng ta thường nghe nói về “bức tường của sự im lặng”, thường mang một ý nghĩa khác nhiều — có hàm ý của sự không phản ứng. Điều quan trọng là nhận ra rằng năng lượng thần chú có thể hoạt động như một lá chắn, ngăn cản sự nhận thức về cái mà nó có thể không được nhận thức một cách hợp pháp.

a vacuum, so to speak, is formed, and nothing can then be transmitted from the [Page 146] inner group to the outer.

có thể nói là một khoảng cách chân không được tạo ra, và bây giờ không điều gì có thể truyền từ [146] nhóm bên trong đến nhóm bên ngoài.

114. The correct mantra can create a vacuum, and through a vacuum, no sound can pass.

115. This process is related to the necessary 'hermetic sealing'.

114. Câu thần chú chính xác có thể tạo ra chân không, và thông qua chân không, không một âm thanh nào có thể lọt qua.

115. Quá trình này liên quan đến 'việc niêm phong kín' cần thiết.

The latter confine themselves to deep meditation and the chanting of certain formulas,

Nhóm bên ngoài tự giới hạn trong trạng thái tham thiền sâu xa và xướng lên một số công thức,

116. The outer group of lower initiates (lower than the degree through which the initiate-candidate is passing) has been 'walled off' from further ceremonial proceedings, but they are still given a task which very likely is of value both to them and to the entire process. In a way, they stand in support even though they cannot observe that which is transpiring.

116. Nhóm bên ngoài gồm những điểm đạo đồ thấp hơn (thấp hơn cấp độ mà điểm đạo đồ-ứng viên đang vượt qua) đã bị 'ngăn cản' khỏi các thủ tục nghi lễ tiếp theo, nhưng họ vẫn được giao một nhiệm vụ mà rất có thể có giá trị đối với cả họ và đối với toàn bộ quá trình. Theo một cách nào đó, họ đứng ủng hộ mặc dù họ không thể quan sát thấy điều gì đang diễn ra.

and in the inner group around the Hierophant a dual performance is taking place: —

và ở nhóm bên trong chung quanh Đấng Điểm Đạo, có hai điều đang được thực hiện: —

117. The inner group has other tasks. Because they are at least brothers of like degree, they can participate in the taking of the oath (which in a way each brother of like degree, or higher, *re-takes*) and in the conferring of the Words and Secrets.

118. To the participating brothers, the proceedings act as a reinforcement; their role is also to strengthen the one taking the oath and receiving the Words and Secrets.

119. We are told that the Christ re-takes the first initiation with every new first-degree initiate. Such is His depth of identification.

117. Nhóm bên trong có những nhiệm vụ khác. Bởi vì ít nhất họ là những huynh đệ có cùng cấp độ, họ có thể tham gia vào việc tuyên thệ (theo cách mà mỗi huynh đệ có cùng cấp độ, hoặc cao hơn, *thực hiện lại*) và trong việc trao Linh từ và bí nhiệm.

118. Đối với những huynh đệ tham gia, thủ tục trước đó đóng vai trò như một sự củng cố; vai trò của họ cũng là củng cố người tuyên thệ và nhận được Linh từ và Bí nhiệm.

119. Chúng ta được cho biết rằng Đức Christ sẽ lặp lại cuộc điếm đạo đầu tiên với mỗi vị tân điếm đạo cấp độ đầu tiên. Đó là chiều sâu đồng hoá của Ngài.

a. The newly made initiate is taking the oath.

b. Certain Words and Secrets are being handed over to him.

a. Tân điếm đạo đồ đang tuyên thệ.

b. Một số Linh từ và Bí nhiệm được trao truyền cho y.

120. Every initiation ceremony is an endowment. The initiate (through demonstrating his worthiness) has earned the right to become spiritually enriched and, thus, spiritually empowered.

120. Mỗi buổi lễ điếm đạo là một sự ban tặng. Điếm đạo đồ (thông qua việc thể hiện sự xứng đáng của mình) đã giành được quyền trở nên giàu có về mặt tinh thần và do đó, được trao quyền về mặt tinh thần.

Two Types of Oaths.

All oaths connected with the occult Hierarchy may be divided into two groups: —

1. The Oath of Initiation, in which **the initiate binds himself** by the most solemn pledges never to reveal, on pain of summary punishment, any occult secret, or to express in words outside the Initiation Hall that which has been committed to his keeping.

Hai loại Tuyên thệ.

Tất cả những lời tuyên thệ liên quan đến Thánh Đoàn có thể được chia làm hai nhóm: —

1. Tuyên thệ điểm đạo. Điểm đạo đồ tự cam kết bằng những lời thệ nguyện trân trọng nhất không bao giờ tiết lộ— nếu vi phạm sẽ chịu những hình phạt rất đau khổ—bất cứ điều bí nhiệm nào của huyền môn, hoặc nói ra ở bên ngoài Phòng Điểm Đạo, về những điều đã ủy thác cho y.

121. To what is the new initiate binding himself?

1. Never to reveal any occult secret
2. Never to express in words outside the Initiation Hall that which has been committed to his keeping.

122. Such oaths are somewhat replicated in exoteric fraternal organizations. Punishments of a severe kind are also attached to such oaths, even though the oaths are exoteric.

121. Vị tân điểm đạo đồ tự ràng buộc mình vào điều gì?

1. Không bao giờ tiết lộ bất kỳ bí nhiệm huyền bí nào
2. Không bao giờ thể hiện bằng lời bên ngoài Phòng Điểm đạo những gì mà y đã cam kết giữ gìn.

122. Những lời tuyên thệ như vậy phần nào được nhân rộng trong các tổ chức huynh đệ ngoại môn. Những hình phạt thuộc loại nghiêm khắc cũng được đính kèm với những lời tuyên thệ như vậy, mặc dù những lời tuyên thệ đó có là ngoại môn.

123. If punishment is “summary”, it is instantaneous. The Hierophant and His inner cohorts *know* if an oath is about to be broken. The initiate may

find himself unable to break an oath, or immediately punished if he moves to do so.

124. If one is forbidden to express a Word or Secret in words outside the Initiation Hall, what of *signs*? The interdiction applies to *all* methods of conveying information and meaning to those who do not warrant the reception.

123. Nếu hình phạt là "ngay lập tức", nó là tức thời. Đấng Điểm đạo và các nhóm bên trong của Ngài *biết* liệu một lời tuyên thệ có sắp bị phá vỡ hay không. Điểm đạo đồ có thể thấy mình không thể phá bỏ lời tuyên thệ, hoặc bị trừng phạt ngay lập tức nếu y làm như vậy.

124. Nếu một người bị cấm diễn đạt một Linh từ hoặc Bí nhiệm bằng lời bên ngoài Phòng Điểm đạo, thì [nếu diễn đạt] bằng những *dấu hiệu* thì sao? Sự ngăn chặn áp dụng cho *tất cả các* phương pháp truyền đạt thông tin và có ý nghĩa với những người không đảm bảo sự tiếp nhận.

125. We note that the Oath is administered *before* the Word or Secrets are conveyed. This is the safeguard. If the initiate does not take the Oath of Initiation, he cannot and will not receive that which it is intended to impart.

125. Chúng ta lưu ý rằng Lời Tuyên thệ được thực hiện *trước khi* Linh từ hoặc Bí nhiệm được truyền đạt. Đây là biện pháp bảo vệ. Nếu điểm đạo đồ không thực hiện Tuyên thệ điểm đạo, y không thể và sẽ không nhận được những gì dự định truyền đạt.

2. The Oath of Office, administered when any member of the Lodge takes a specific post in Hierarchical work.

2. Tuyên thệ nhậm chức, được thực hiện khi một thành viên của Huyền giai nhận một chức vụ nhất định trong công tác của Thánh Đoàn.

126. The Oath of Office is different from the Oath of Initiation. The Oath of Office is an oath to uphold; the Oath of Initiation is an oath to conceal and never to reveal.

126. Tuyên thệ nhậm chức khác với Tuyên thệ điểm đạo. Lời tuyên thệ nhậm chức là một lời tuyên thệ để giữ vững; Tuyên thệ Điểm đạo là một lời tuyên thệ để giấu giếm và không bao giờ tiết lộ.

This oath deals with his functions and with his relations to

Lời tuyên thệ đó đề cập đến các chức năng và các mối quan hệ của vị này với

127. A hierarchical office is completely *impersonal*. The Oath of Office is not related to the personal nature of the individual preparing to fulfill that office.

127. Một cơ quan Thánh đoàn là hoàn toàn *vô ngã*. Tuyên thệ nhậm chức không liên quan đến bản chất phàm ngã của cá nhân chuẩn bị nhận lãnh chức vụ đó.

- a. The Lord of the World,
- b. His immediate superior,
- c. His fellow workers in the Lodge,
- d. The world of men whom he is to serve.

- a. Đức Chúa Tể Hoàn Cầu,
- b. Thượng cấp trực tiếp của vị này,
- c. Các bạn đồng sự trong Huyền giai,
- d. Thế giới con người mà vị này sẽ phụng sự

128. Every member of the Lodge about to assume a particular office will inevitably assume certain duties to those beings listed immediately above.

129. He is to work vertically and horizontally.

- 1. Vertically, he assumes certain obligations to the Lord of the World 'above', and to those whom he will serve 'below'
- 2. Horizontally, he assumes certain obligations (the obligations of his office) to his brothers within the Lodge.

128. Mọi thành viên của Huyền giai sắp đảm nhận một chức vụ cụ thể chắc chắn sẽ đảm nhận một số nhiệm vụ nhất định đối với những người được liệt kê ngay phía trên.

129. Y phải làm việc theo chiều dọc và chiều ngang.

1. Theo chiều dọc, y đảm nhận một số nghĩa vụ nhất định đối với Đấng Chúa tể Hoàn cầu 'ở bên trên' và đối với những người mà y sẽ phụng sự 'ở bên dưới'
2. Theo chiều ngang, y đảm nhận một số nghĩa vụ nhất định (nghĩa vụ chức vụ của y) đối với những huynh đệ của mình trong Huyền giai.

It is needless to say more here regarding this latter type of oath, as it concerns only officials of the Hierarchy.

Ở đây không cần phải nói thêm về loại tuyên thệ thứ nhì, vì nó chỉ liên quan đến các giới chức của Thánh Đoàn.

130. Naturally, no one can assume office within the Hierarchy unless he has been sufficiently tested.

131. Upholding the Oaths of Initiation is the first prerequisite.

130. Đương nhiên, không ai có thể đảm nhận chức vụ trong Thánh đoàn trừ khi người đó đã được kiểm tra đầy đủ.

131. Giữ vững Tuyên thệ Điểm đạo là điều kiện tiên quyết đầu tiên.

The Oath of Initiation.

The Oath of Initiation, with which we are dealing now, is divided into three sections, and is administered by the Hierophant to the initiate, being repeated after the Initiator [Page 147] phrase by phrase;

Tuyên thệ Điểm đạo.

Lời Tuyên thệ điểm đạo, mà chúng ta đang bàn đến, được chia thành ba phần, và do Đấng Điểm Đạo truyền cho điểm đạo đồ để y lặp lại từng câu một theo Ngài [147];

132. This practice is utilized in modern Masonry and presumably, in other fraternal organizations which reflect the initiation process.

133. The repetition, "phrase by phrase", is a potent means of reinforcement of that which is said.

132. Thực hành này được sử dụng trong hội Tam điểm /Masonry hiện đại và có lẽ, trong các tổ chức huynh đệ khác phản ánh quá trình điểm đạo.

133. Sự lặp lại, "từng cụm từ", là một phương tiện mạnh mẽ để củng cố điều đã nói.

134. Ceremonial procedures within modern fraternal organizations often demand the memorization of the oath. Something akin to memorization must also be necessary with regard to the Oath of Initiation. Everything that he says while taking the Oath of Initiation must be deeply impressed upon the initiate and obeyed scrupulously.

135. The Initiation Ceremony in general is divided into three sections, and this particular phase of the ceremony (the Oath of Initiation) is also divided into three sections.

134. Các thủ tục nghi lễ trong các tổ chức huynh đệ hiện đại thường yêu cầu ghi nhớ lời tuyên thệ. Cũng cần một điều gì đó tương tự như sự ghi nhớ liên quan đến Tuyên thệ Điểm đạo. Tất cả những gì y nói trong khi tuyên thệ điểm đạo phải được y ấn tượng sâu sắc và tuân theo một cách cẩn thận.

135. Buổi lễ Điểm đạo nói chung được chia thành ba phần, và giai đoạn cụ thể của buổi lễ (Tuyên thệ Điểm đạo) cũng được chia thành ba phần.

it is punctuated at various points by the chanting, by initiates of the same degree, of words in Sensa equivalent to "So let it be."

nó được ngắt quãng ở nhiều chỗ khi các điểm đạo đồ cùng cấp bậc xướng lên những lời bằng tiếng Sensar, tương đương với câu "Xin được như thế."

136. The initiates of like degree contribute potently to the reinforcement of the Oath of Initiation within the consciousness of the initiate. Mantrams holding the significance of "So let it be" have a most impressive effect.

137. Again, we see the group process at work. Group brothers of like degree participate fully in assisting the new initiate.

136. Những điểm đạo đồ ở mức độ đồng cấp đóng góp tích cực vào việc củng cố Tuyên thệ Điểm đạo trong tâm thức của điểm đạo đồ. Các biểu

tượng mang ý nghĩa của câu “Xin được như thế” có hiệu ứng ấn tượng nhất.

137. Một lần nữa, chúng ta thấy quá trình nhóm đang làm việc. Các huynh đệ trong nhóm có mức độ đồng cấp tham gia đầy đủ vào việc hỗ trợ vị tân điểm đạo đồ.

The three divisions of the oath may be roughly described as: —

1. A solemn phrase embodying the purpose actuating the initiate, a protestation as to his unchangeable will-attitude, and a solemn declaration as to his realisation, coupled with a promise **to reveal no part of the realised purpose except in so far as his daily life in the world of men and his service for the race will proclaim it.** This involves an oath as to secrecy concerning the revealed part of the Logoic plan seen in the "revelation of the vision."

Có thể mô tả đại khái ba phần của lời tuyên thệ như sau: —

1. Một cụm từ long trọng thể hiện thiên ý kích hoạt điểm đạo đồ, một sự cam đoan về thái độ-ý chí không dè dặt của y, và một sự long trọng xác nhận về nhận thức của y cùng với một lời hứa **không tiết lộ điều gì về thiên ý được nhận thức, ngoại trừ trong chừng mực đời sống hằng ngày của y trong thế giới con người và việc phụng sự nhân loại sẽ tuyên bố về nó.** Điều này bao hàm một lời tuyên thệ về việc giữ bí nhiệm liên quan đến phần Thiên Cơ được tiết lộ cho y thấy trong “sự khai thị linh thị.”

138. These paragraphs are so important. Let us break them down into tabulations for better assimilation. The initiate taking the Oath of Initiation enunciates a solemn phrase embodying:

1. The purpose actuating him
2. His unchangeable will-attitude
3. A solemn declaration as to his realization
4. A promise to reveal no part of the realized purpose except as his service and life proclaim it.
5. Secrecy concerning any part of the Logoic plan that may have been revealed to him

138. Những đoạn này rất quan trọng. Chúng ta hãy chia nhỏ chúng thành các liệt kê để tiếp thu tốt hơn. Điểm đạo đồ Tuyên thệ Điểm đạo phát ra một câu trang trọng thể hiện:

1. Mục đích hành động của y
2. Thái độ ý chí không thay đổi của y
3. Một tuyên bố long trọng về sự nhận thức của y
4. Một lời hứa không tiết lộ một phần nào của thiên ý đã nhận thức trừ khi việc phụng sự và cuộc sống của y công bố nó.
5. Bí nhiệm liên quan đến bất kỳ phần nào của Thiên Cơ có thể đã được tiết lộ cho y

139. The life and service of the initiate proclaim him; the initiate never proclaims himself.

140. We might say that this division of the Oath of Initiation concerns the *dharma*.

141. As it is associated with will and purpose, it seems to carry the quality of the first ray.

139. Chính cuộc đời và việc phụng sự của điểm đạo đồ công bố về y; điểm đạo đồ không bao giờ tự xưng.

140. Chúng ta có thể nói rằng phần này của lễ Tuyên thệ Điểm đạo liên quan đến *dharma*.

141. Vì nó gắn liền với ý chí và mục đích, nên nó dường như mang phẩm chất của cung một.

2. An undertaking of a profoundly solemn nature **concerning his relation to his other selves, the Lodge of which he is a member, and the selves of men everywhere.** This involves his attitude to his brothers of all degrees, **and includes also a serious undertaking never to reveal the true nature of the Self aspect as it has been shown to him in initiation.** This includes an oath of secrecy as to the realised relationship of the Solar Logos to the Planetary Logos, and of the Planetary Logos of our scheme to the scheme itself.

2. Một sự cam kết hết sức trang nghiêm về **mối quan hệ của y đối với những cái ngã khác của y, với Huyền giai mà y là một thành viên, và với những cái ngã của con người ở khắp nơi.** Cam kết này bao gồm thái độ của y đối với các huynh đệ của y thuộc mọi trình độ, **và cũng bao gồm một lời cam kết trân trọng không bao giờ tiết lộ thực tính của trang thái Đại Ngã (Self) như y đã được cho thấy trong cuộc điểm đạo.** Cam kết này gồm một lời tuyên thệ giữ kín mối quan hệ được tiết lộ của Đức Thái Dương Thượng Đế với Đức Hành Tinh Thượng Đế, và mối

quan hệ của Đức Hành Tinh Thượng Đế của hệ thống chúng ta với chính hệ thống này.

142. The second division concerns the *sangha*, or the Brotherhood and, to a degree, what we might call the '*Buddha Self*'.

143. The Hierarchy is the Great White *Brotherhood*, and for every newly made initiate, there is a proper way of relating to the Brotherhood and its brothers.

144. It is interesting that the nature of the Self as it has been revealed to the initiate, cannot be revealed. Some of the deepest mysteries of initiation concern, precisely, the *Self*.

142. Phần thứ hai liên quan đến *Tăng đoàn*, hay Hội Huynh đệ, và ở một mức độ nào đó, cái mà chúng ta có thể gọi là '*Phật Ngã*'.

143. Thánh đoàn là Đại Bạch *Huynh đệ đoàn*, và đối với mỗi tân điểm đạo đồ, đều có một cách thức thích hợp để liên hệ với Huynh đệ đoàn và những huynh đệ của y.

144. Điều thú vị là bản chất của Đại Ngã như nó đã được tiết lộ cho điểm đạo đồ thì không thể được tiết lộ. Một số bí nhiệm sâu xa nhất liên quan đến việc điểm đạo, chính xác là *Đại ngã*.

145. Of which initiation are we speaking? It would seem that something of the relationship of the Solar Logos to the Planetary Logos, and of the Planetary Logos to His scheme is revealed at *each* initiation. The initiate is solemnly pledged not to reveal these realizations.

146. Such realizations may be, perhaps, discretely discussed (if for good purpose) among brothers of like degree or with brothers of higher degree, but to those of lower degree they cannot be divulged.

145. Chúng ta đang nói về cuộc điểm đạo nào? Có vẻ như một điều gì đó về mối quan hệ của Thái dương Thượng đế với Hành tinh Thượng đế, và của Hành tinh Thượng đế với kế hoạch của Ngài được tiết lộ ở *mỗi lần* điểm đạo. Điểm đạo đồ được long trọng cam kết không tiết lộ những nhận thức này.

146. Có lẽ những nhận thức như vậy có thể được thảo luận riêng (nếu vì mục đích tốt) giữa những huynh đệ cùng cấp hoặc với những huynh đệ

có trình độ cao hơn, nhưng với những người có trình độ thấp hơn thì chúng không thể được tiết lộ.

147. We can see that this second phase of the Oath of Initiation concerns the mystery of *selfhood* as well as the mystery of *brotherhood*.

148. The second division seems to carry qualities of both the second and first rays: i.e., it relates to the Brotherhood (second ray) and to the Self (first ray).

147. Chúng ta có thể thấy rằng giai đoạn thứ hai này của Lời Tuyên Thệ Điểm đạo liên quan đến điều huyền bí của *Bản Ngã* cũng như điều huyền bí của tình *huynh đệ*.

148. Phần thứ hai dường như mang những phẩm chất của cả cung hai và cung một: tức là nó liên quan đến Huynh đệ (cung hai) và với Đại ngã (cung một).

3. The enunciation of a solemn undertaking **never to reveal to anyone the knowledge that has come to him as to the sources of energy and of force with which he has been brought into contact.**

3. Việc thốt lên lời cam kết trang nghiêm **không bao giờ tiết lộ cho bất kỳ ai những điều y đã biết về các nguồn năng lượng và lực mà y đã được tiếp xúc.**

149. At each initiation distinctive energies and forces are invoked, evoked and applied.

150. These energies and forces are *fires* and must not be revealed to those who are in danger of tampering with them.

149. Ở mỗi lần điểm đạo, các năng lượng và các mãnh lực đặc biệt được thỉnh nguyện, đáp ứng và áp dụng.

150. Những năng lượng và những mãnh lực này là *các loại lửa* và không được tiết lộ cho những người có nguy cơ gian lận chúng.

This is a triple oath to **retain complete silence as to the true nature of energy, as to its laws of manipulation, and a pledge only to use the force placed at his disposal through initiation for the service of the race and the furthering of the plans of the Planetary Logos.**

Đây là lời thệ nguyện gồm ba điểm: hoàn toàn giữ kín thực tính của năng lượng, các luật vận dụng năng lượng, và thề chỉ dùng mãnh lực mà qua cuộc điếm đạo y được giao quyền sử dụng để phụng sự nhân loại và xúc tiến các kế hoạch của Đức Hành Tinh Thượng Đế.

151. This third division of the Oath of Initiation is, likewise, threefold. Let us tabulate. It concerns---

1. The retaining of complete silence as to the true nature of energy
2. The retaining of complete silence concerning the laws of manipulation of that energy
3. A pledge to use the force newly placed at his disposal only for the helping of the race and the furthering of the Plan.

151. Tương tự như vậy, phần thứ ba này của Tuyên thệ Điếm đạo là tam phân. Chúng ta hãy liệt kê. Nó liên quan---

1. Giữ kín hoàn toàn về bản chất thực sự của năng lượng
2. Việc giữ kín hoàn toàn liên quan đến quy luật vận dụng năng lượng đó
3. Một lời thề chỉ sử dụng mãnh lực mới được trao quyền chỉ để giúp đỡ cuộc tiến hóa và thúc đẩy Thiên cơ.

152. This division of the Oath of Initiation seems to carry the quality of the third ray which ever deals with differentiated forces, their manipulation and application.

153. The sources of the energies utilized in the initiation ceremony are to be concealed from those they do not concern. Ultimately the sources are planetary and solar and may be inferred by those who think about the particular initiation concerned. But there are many particulars which may not be revealed, and even correct inferences cannot be confirmed to those who have not passed through the experience.

152. Phần này của Tuyên thệ Điếm đạo dường như mang phẩm tính của cung ba liên quan đến các mãnh lực khác nhau, việc điều khiển và ứng dụng của chúng.

153. Các nguồn năng lượng được sử dụng trong buổi lễ điếm đạo phải được che giấu khỏi những người mà họ không liên quan. Cuối cùng thì các nguồn hành tinh và thái dương và có thể được suy luận bởi những

người nghĩ về việc điếm đạo cụ thể có liên quan. Nhưng có rất nhiều chi tiết có thể không được tiết lộ, và ngay cả những suy luận chính xác cũng không thể được xác nhận đối với những người chưa trải qua kinh nghiệm.

[Page 148]

This great oath is **couched in different terms, according to the initiation undergone**, and, as earlier said, **is taken in three sections with an interlude between each part occupied by certain ceremonial work of the initiated group around the newly admitted brother.**

[148]

Lời tuyên thệ trọng đại này **được diễn đạt theo những dạng khác nhau tùy từng cuộc điếm đạo**, và, như đã nói trước đây, **được thực hiện trong ba phần với một khoảng xen giữa giữa mỗi phần để nhóm điếm đạo đồ chung quanh người huynh đệ mới được thụ nhân thực hiện một số công việc nghi thức.**

154. DK reiterates the threefoldness of the Oath of Initiation.

155. DK alerts us to the 'language of the initiatory process'; it changes with each initiation and, of course, may not be revealed to brothers of lesser degree or to the uninitiated.

154. Chân sư DK nhắc lại tính tam phân của việc Tuyên thệ Điếm đạo.

155. Chân sư DK cảnh báo cho chúng ta về 'ngôn ngữ của quá trình điếm đạo'; nó thay đổi theo mỗi lần điếm đạo và tất nhiên, có thể không được tiết lộ cho những huynh đệ ở mức độ thấp hơn hoặc cho những người không điếm đạo.

156. We can see that the entire process is most solemnly undertaken and in a measured manner, with reinforcing ceremonial work performed by the Lodge members surrounding the "newly admitted brother".

157. The solemnity is of the greatest moment to reinforce the gravity of all to which the newly made initiate is obliged to swear.

156. Chúng ta có thể thấy rằng toàn bộ quá trình được thực hiện một cách long trọng và theo cách thức được đo lường, với các công việc mang tính chất nghi lễ được thực hiện bởi các thành viên Huyền giai xung quanh "huynh đệ mới được kết nạp".

157. Sự trang nghiêm có tầm quan trọng nhất để củng cố sức nặng của tất cả những gì vị tân điểm đạo bắt buộc phải tuyên thệ.

It might here be noted that **each section of the oath really concerns one of the three aspects of divine manifestation**, and as the initiate takes his pledge, one of the three Heads of Departments collaborates with the Initiator in the work of administration.

Ở đây, chúng ta có thể lưu ý rằng, **mỗi phần tuyên thệ đều thực sự liên quan đến một trong ba trạng thái của sự biểu lộ thiêng liêng**, và khi điểm đạo đồ tuyên thệ thì một trong ba vị Trưởng các Ngành hợp tác với Đấng Điểm Đạo trong việc điều hành.

158. This is logical and to be expected. From the descriptions of the three phases given above, it can be proposed that they are listed in ray or aspect order, with the first aspect of divinity ruling the first division, the second aspect ruling the second division and the third aspect, the third division.

159. The three Head of Departments are, presumably, the Manu, the Bodhisattva and the Mahachohan, each of Whom must be present at all initiations if the ceremony as described is to transpire as described.

160. Even once the Buddhas of Activity take over certain functions from the Three Great Lords (according to our hypothesis) these Three will still necessarily be present at the initiation ceremony.

158. Điều này là hợp lý và được mong đợi. Từ các mô tả về ba giai đoạn được đưa ra ở trên, có thể đề xuất rằng chúng được liệt kê theo thứ tự cung hoặc trạng thái, với trạng thái thiêng liêng đầu tiên cai quản ngành thứ nhất, trạng thái thứ hai cai quản ngành thứ hai và trạng thái thứ ba cai quản ngành thứ ba.

159. Ba vị Trưởng ngành, có lẽ là Manu, Bồ tát và Mahachohan, mỗi vị phải có mặt tại tất cả các buổi lễ điểm đạo nếu buổi lễ diễn ra như đã mô tả.

160. Ngay cả khi các vị Hoạt Phật tiếp nhận một số chức năng nhất định từ Ba vị Trưởng Ngành (theo giả thuyết của chúng ta) thì Ba vị này vẫn nhất thiết phải có mặt trong buổi lễ điểm đạo.

In this way energy of a triple nature becomes available according to the different sections of the oath taken.

Theo cách này, có thể sử dụng năng lượng với bản tính tam phân, tùy theo những phần khác nhau khi tuyên thệ.

161. We see again how all occurs in the most regulated and measured manner, assuring the perfectly timed availability of all necessary energies.

161. Chúng ta thấy lại, làm thế nào để tất cả diễn ra theo cách thức được kiểm soát và đo lường tốt nhất, đảm bảo sự sẵn sàng đúng lúc một cách hoàn hảo của tất cả các năng lượng cần thiết.

This energy flows down from the three major rays, through the Hierophant and the corresponding departmental head at the first two initiations, to the initiate, via the group of initiates of the same degree, **so that each initiation is a means of stimulation and expansion to all.**

Ở hai cuộc điểm đạo đầu tiên, năng lượng này từ ba cung chính tuôn xuống, qua Đấng Điểm Đạo và vị Trưởng Ngành tương ứng, đến với điểm đạo đồ, qua nhóm điểm đạo đồ cùng cấp bậc, do đó mỗi cuộc điểm đạo là một phương tiện kích thích và phát triển cho tất cả.

162. Let us tabulate the flow of the necessary energies. We are dealing here with the first two initiations:

1. From one of the three major rays
2. Through the Hierophant
3. Through the corresponding departmental head (according to which division of the Oath is being administered)
4. Through the group of initiates of the same degree
5. To the initiate himself

163. We see that the ceremony of initiation is not merely a bestowal from the many to the one, but that *all present* benefit from the process of the ceremony.

162. Chúng ta hãy liệt kê dòng của các năng lượng cần thiết. Chúng ta đang đề cập ở đây đến hai lần điểm đạo đầu tiên:

1. Từ một trong ba cung chính yếu
2. Thông qua Đấng Điểm đạo
3. Thông qua vị Trưởng Ngành tương ứng (theo ngành mà Lời tuyên thệ đang được quản lý)

4. Thông qua nhóm điểm đạo đồ cùng cấp bậc
5. Cho chính điểm đạo đồ

163. Chúng ta thấy rằng lễ điểm đạo không chỉ đơn thuần là sự ban tặng của nhiều người cho một người, mà *tất cả đều* được hưởng lợi từ quá trình thực hiện nghi lễ.

At the final five initiations **the force flows via the three Buddhas of Activity instead of the departmental heads.**

Ở năm cuộc điểm đạo sau cùng, **mãnh lực lưu chuyển qua ba vị Hoạt Đông Phật thay vì các vị Trưởng Ngành.**

164. Earlier we wondered who might be the representatives of the three Buddhas of Activity. Given what is here said, it seems confirmed that they are the Three Department Heads.

165. What are the final five initiations? The first two initiations were just mentioned and then, "the final five". May we assume that they are the third, fourth, fifth, sixth, and seventh? It seems likely.

166. The Buddhas of Activity are involved in all these five. Sanat Kumara may also be, but at the sixth and seventh Initiations, His place is taken by other Hierophants (a great, unnamed Existence and, at the seventh, the Planetary Logos, Himself).

164. Trước đó chúng ta tự hỏi ai có thể là đại diện của ba vị Hoạt Phật. Với những gì được nói ở đây, có vẻ như đã được xác nhận rằng họ là ba vị trưởng ngành.

165. Năm cuộc điểm đạo cuối cùng là gì? Hai lần điểm đạo đầu tiên chỉ được đề cập và sau đó, "năm lần cuối cùng". Chúng ta có thể giả định rằng chúng là lần thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu và thứ bảy không? Nó dường như là vậy.

166. Các vị Hoạt Phật đều tham gia vào tất cả năm cuộc này. Cũng có thể là Sanat Kumara, nhưng ở lần Điểm đạo thứ sáu và thứ bảy, vị trí của Ngài được các Đấng Điểm đạo khác đảm nhận (Đấng Hiện tồn vĩ đại, chưa được đặt tên, và ở lần thứ bảy, chính Hành tinh Thượng đế).

It might be of interest to point out here that during this part of the ceremony the group is bathed in colour, corresponding to the type of

energy and its originating planetary scheme, and it is the work of the Initiator to put the initiate in touch with this energy.

Ở đây, tưởng cũng thú vị mà nêu ra rằng trong phần này của cuộc lễ, cả nhóm được tắm trong màu sắc, tương ứng với loại năng lượng và hệ hành tinh xuất phát của nó, và công việc của Đấng Điểm Đạo là giúp điểm đạo đồ tiếp xúc với năng lượng này.

167. Every planetary quality is represented by a colour. The following may be examples:

1. Violet for the seventh ray and the first initiation
2. Rose for the sixth ray and the second initiation
3. Indigo for the fifth ray and the fifth initiation
4. Yellow for the fourth ray and the fourth initiation
5. Red (or perhaps Orange) for the first ray and the fifth initiation

168. Other colors may with justification be proposed.

169. If the group is "bathed in colour", they might also be 'bathed in sound' of a corresponding kind.

167. Mỗi phẩm tính hành tinh được biểu thị bằng một màu sắc. Sau đây có thể là các ví dụ:

1. Màu tím cho cung bảy và cuộc điểm đạo đầu tiên
2. Màu hồng cho cung sáu và cuộc điểm đạo thứ hai
3. Màu chàm cho cung năm và cuộc điểm đạo thứ ba
4. Màu vàng cho cung bốn và cuộc điểm đạo thứ tư
5. Màu đỏ (hoặc có thể là màu da cam) cho cung một và cuộc điểm đạo thứ năm

168. Các màu khác có thể được đề xuất.

169. Nếu nhóm được "tắm trong màu sắc", họ cũng có thể được "tắm trong âm thanh" của một loại tương ứng.

This pours down upon the group from the moment that segregation has been effected,

Từ thời điểm đã có sự chia tách, năng lượng này tuôn xuống trên nhóm

170. The “segregation” means the retirement of brothers of lesser degree behind the “wall of silence” and the grouping of the remaining brothers according to degree.

170. “Sự chia tách” có nghĩa là sự tạm nghỉ của những huynh đệ có trình độ thấp hơn đằng sau “bức tường im lặng”, và nhóm những huynh đệ còn lại theo cấp độ.

and is brought about by the Initiator using certain words and elevating His Rod of Power.

và được Đấng Điểm Đạo tạo ra bằng cách sử dụng một số linh từ và đưa cao Quyền Lực Trượng của Ngài.

171. This moment appears to be the second time in the Ceremony of Initiation when the Rod is used.

171. Khoảnh khắc này dường như là lần thứ hai trong Lễ Điểm đạo khi Quyền Trượng được sử dụng.

The three Buddhas of Activity, Who are the great energy centres upon our planet, then **touch the tip of the Rod with Their staffs of office, a certain mystic Word is jointly uttered by Them, and the downpour begins, continuing to the end of the ceremony.**

Ba vị Hoạt Động Phật, là các trung tâm năng lượng vĩ đại trên hành tinh chúng ta, bấy giờ mới **dùng gậy chức vụ của các Ngài chạm vào đầu Quyền trượng, cùng xướng lên một Linh từ huyền bí, và năng lượng bắt đầu tuôn đổ, tiếp tục cho đến hết cuộc lễ.**

172. What is here described is beautiful. The Buddhas of Activity are involved in initiating the downpouring of colour following the lead of the One Initiator.

173. During the first two initiations, presumably the Three Department Heads would do something similar, with the Chohan of the Second Ray standing in for the Bodhisattva, since the Bodhisattva is the Hierophant for those initiations.

172. Những gì được mô tả ở đây đều đẹp. Các vị Hoạt Phật tham gia vào việc điểm đạo tuôn đổ màu sắc tuôn theo sự dẫn dắt của một Đấng điểm đạo.

173. Trong hai lần điểm đạo đầu tiên, có lẽ Ba vị Trưởng Ngành sẽ làm điều gì đó tương tự, với vị Đệ quân cung Hai đứng thay cho vị Bồ tát, vì vị Bồ tát là Đấng Điểm đạo cho những cuộc điểm đạo đó.

The question may be asked whether any initiates break their oath. Very rarely, for we must remember that no [Page 149] initiation is taken until a certain stage has been reached.

Câu hỏi đặt ra là liệu có điểm đạo đồ nào bội thệ hay không. Rất hiếm khi, vì chúng ta nên nhớ rằng không [149] có cuộc điểm đạo nếu hành giả không đạt đến một giai đoạn nào đó

174. The principle of freewill is inviolable. The newly made initiate cannot be *compelled* to keep his oath. To do so would be a violation of the principles upon which the Great White Lodge is based.

174. Nguyên tắc của tự do ý chí là bất khả xâm phạm. Vị tân điểm đạo đồ không thể *bị bắt buộc phải* giữ lời tuyên thệ của mình. Làm như vậy sẽ là vi phạm các nguyên tắc mà Đại Bạch Đoàn dựa trên đó.

A few cases have occurred, but as the Lord of the World is cognisant of all that transpires, the future, as well as the present and the past, **no opportunity is ever given to an initiate to reveal that which is hidden.**

Một ít trường hợp đã xảy ra, nhưng vì Đức Chúa Tể Hoàn Cầu biết rõ tất cả những gì xảy ra trong tương lai, cũng như hiện tại và quá khứ, nên điểm đạo đồ không bao giờ có được cơ hội tiết lộ những điều ẩn giấu.

175. It seems as if the *intent* to break the oath is registered by the Initiator (in this case the Lord of the World) but that opportunity to reveal is denied. This is most interesting. The secrets of initiation are thus securely guarded.

176. This must be a severe penalty for even *intending* to break the solemn Oath of Initiation.

177. Something of the nature of the consciousness of the Lord of the World is offered. He is cognizant of “the future, as well as of the present and the past”. Specificity must apply to the past and present, but cannot apply to the future, or the principle of freewill would be abrogated.

175. Có vẻ như *ý định* phá bỏ lời tuyên thệ đã được Đấng điếm đạo (trong trường hợp này là Đức Chúa tể Hoàn cầu) ghi nhận nhưng cơ hội tiết lộ điều đó bị ngăn cấm. Điều này là thú vị nhất. Do đó, những bí nhiệm của việc điếm đạo được bảo vệ một cách an toàn.

176. Đây hẳn là một hình phạt nghiêm khắc nếu thậm chí có *ý định* phá vỡ Lễ Tuyên thệ Điếm đạo trang trọng.

177. Một thứ gì đó thuộc về bản chất của tâm thức Đức Chúa tể Hoàn cầu được cung cấp. Ngài nhận thức được “tương lai, cũng như hiện tại và quá khứ”. Tính cụ thể phải áp dụng cho quá khứ và hiện tại, nhưng không thể áp dụng cho tương lai, nếu không nguyên tắc tự do ý chí sẽ bị vi phạm.

Intent may exist, but opportunity will lack. **The initiate who thus sins in intention will be struck dumb, and sometimes dead, prior to thus failing.**

Có thể y có *ý định* nhưng sẽ không có cơ hội. **Điếm đạo đồ cổ ý phạm tội như thế sẽ bị làm cho câm, và đôi khi chết, trước khi bội thệ.**
[150]

178. The initiate is guarded against his own lower impulses.

179. It would seem that the true secrets of initiation simply *cannot* be revealed. Yet each initiate must be tested and must be given the opportunity to uphold that for which he has taken responsibility. Only thus is he strengthened.

180. We note that DK calls such a dishonorable intention a *sin*. In that it is reversion to lower values, it is, indeed, a sin.

178. Điếm đạo đồ được bảo vệ chống lại những xung lực thấp hơn của chính mình.

179. Có vẻ như những bí nhiệm thực sự của việc điếm đạo chỉ đơn giản là *không* thể được tiết lộ. Tuy nhiên, mỗi điếm đạo đồ phải được kiểm tra và phải được tạo cơ hội để duy trì điều mà y đã chịu trách nhiệm. Chỉ như vậy y mới được tăng cường sức mạnh.

180. Chúng ta lưu ý rằng Chân sư DK gọi một *ý định* đáng ghê tởm như vậy là một *tội lỗi*. Trong đó nó là sự đảo ngược đến các giá trị thấp hơn, đó thực sự là một *tội lỗi*.

181. One wonders what might happen in situations of torture where there is an attempt to forcibly extract the secrets of initiation. Under such a situation, to be struck dead would be a useful measure.

182. Our knowledge of the Initiation Process continues to grow. Each disciple will have to confirm for himself or herself the truth or otherwise of what is presented by the Tibetan. Participating in these augmentative processes lie ahead for all true servers of humanity.

181. Người ta tự hỏi điều gì có thể xảy ra trong các tình huống tra tấn mà ở đó có một nỗ lực cưỡng bức để khai thác những bí mật của việc điếm đạo. Trong tình huống như vậy, bị đánh chết sẽ là một biện pháp hữu ích.

182. Kiến thức của chúng ta về Quy trình điếm đạo tiếp tục phát triển. Mỗi đệ tử sẽ phải tự mình xác nhận chân lý hay bằng cách khác về những gì Chân sư Tây tạng trình bày. Việc tham gia vào các quá trình tăng trưởng này đặt trước tất cả các phụng sự viên chân chính của nhân loại.

[Page 150]